

THÀNH PHỐ**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 87/2008/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH**Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của
Sở Lao động - Thương binh và Xã hội****ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10/2008/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ quản lý nhà nước cấp xã về lao động, người có công và xã hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 578/CV-TC ngày 29 tháng 10 năm 2008 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1343/TTr-SNV ngày 02 tháng 12 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết

định số 115/2003/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các Sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hồ Chí Minh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 87/2008/QĐ-UBND
ngày 19 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực: việc làm, dạy nghề, lao động, tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội (bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp); an toàn lao động; người có công; bảo trợ xã hội; bảo vệ và chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn xã hội (gọi chung là lĩnh vực lao động, người có công và xã hội); về các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Sở và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trụ sở làm việc của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đặt tại số 159, đường Pasteur, phường 6, quận 3. Điện thoại: 38.291302; Fax: 38.294032; E.mail: delisa@hcm.fpt.vn; Website: www.sltdtbxh.hochiminhcity.gov.vn

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có tên gọi bằng tiếng Anh là DEPARTMENT OF LABOUR, INVALIDS AND SOCIAL AFFAIR (gọi tắt là DELISA).

Điều 2. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về toàn bộ kết quả hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trên các mặt công tác của Sở được quy định trong Quy chế này.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm; các chương trình, đề án, dự án, cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở;

b) Dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục trực thuộc Sở;

c) Dự thảo văn bản quy định cụ thể về tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở; Trưởng phòng, Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện theo quy định của pháp luật.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội;

b) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình và các vấn đề khác về lao động, người có công và xã hội sau khi được phê duyệt; tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở.

4. Về lĩnh vực việc làm và bảo hiểm thất nghiệp:

a) Tổ chức thực hiện chương trình, giải pháp về việc làm, chính sách phát triển thị trường lao động của thành phố trên cơ sở Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm;

b) Hướng dẫn và thực hiện các quy định của pháp luật về:

- Bảo hiểm thất nghiệp;
- Chỉ tiêu và các giải pháp tạo việc làm mới;
- Chính sách tạo việc làm trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân;
- Tổ chức quản lý và sử dụng nguồn lao động; thông tin thị trường, dự báo nguồn lao động;
- Chính sách việc làm đối với đối tượng đặc thù (người chưa thành niên, người tàn tật, người cao tuổi và các đối tượng khác), lao động làm việc tại nhà, lao động dịch chuyên;
- Cấp sổ lao động, theo dõi việc quản lý và sử dụng sổ lao động.

c) Quản lý các tổ chức giới thiệu việc làm theo quy định của pháp luật;

d) Cấp, đổi, thu hồi giấy phép lao động đối với lao động là người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

5. Về lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại địa phương theo quy định của pháp luật;

b) Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

c) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác đào tạo nguồn lao động, tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở;

d) Hướng dẫn và kiểm tra việc đăng ký hợp đồng của doanh nghiệp và người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cá nhân; giám sát việc thực hiện hợp đồng của doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề;

đ) Thống kê số lượng các doanh nghiệp hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn thành phố, số lượng người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

e) Thông báo cho người kết thúc hợp đồng lao động ở nước ngoài trở về nước

nhu cầu tuyển dụng ở trong nước; hướng dẫn, giới thiệu người lao động đăng ký tìm việc làm;

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết các yêu cầu, kiến nghị của tổ chức và cá nhân trong lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo thẩm quyền.

6. Về lĩnh vực dạy nghề:

a) Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển dạy nghề ở địa phương sau khi được phê duyệt;

b) Hướng dẫn và kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về dạy nghề; tiêu chuẩn giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề; quy chế tuyển sinh, quy chế thi, kiểm tra, công nhận tốt nghiệp và việc cấp văn bằng, chứng chỉ nghề, chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên dạy nghề và học sinh, sinh viên học nghề theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề; tổ chức hội giảng giáo viên dạy nghề, hội thi thiết bị dạy nghề tự làm, hội thi tay nghề thành phố.

7. Về lĩnh vực lao động, tiền lương, tiền công:

a) Hướng dẫn việc thực hiện hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể; kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất; giải quyết tranh chấp lao động và đình công; chế độ đối với người lao động trong sắp xếp, tổ chức lại và chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp phá sản, doanh nghiệp giải thể, doanh nghiệp cổ phần hóa, bán khoán, cho thuê doanh nghiệp;

b) Hướng dẫn việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền công theo quy định của pháp luật.

8. Về lĩnh vực bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện:

a) Hướng dẫn, kiểm tra và xử lý vi phạm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện theo thẩm quyền;

b) Tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định điều kiện tạm dừng đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc để Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định;

c) Thực hiện chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội theo phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật.

9. Về lĩnh vực an toàn lao động:

a) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện Chương trình quốc gia về bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động; tuần lễ quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng, chống cháy, nổ trên địa bàn thành phố;

b) Tổ chức huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động trên địa bàn thành phố;

c) Thực hiện các quy định về đăng ký các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa đặc thù về an toàn lao động theo quy định của pháp luật;

đ) Chủ trì, phối hợp tổ chức việc điều tra các vụ tai nạn lao động nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về tình hình tai nạn lao động tại địa phương, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động thực hiện khai báo, điều tra, lập biên bản, thống kê và báo cáo về tai nạn lao động.

10. Về lĩnh vực người có công:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của Nhà nước đối với người có công với cách mạng trên địa bàn;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng nghĩa trang liệt sỹ, đài tưởng niệm và các công trình ghi công liệt sỹ ở địa phương, quản lý nghĩa trang liệt sỹ và các công trình ghi công liệt sỹ trên địa bàn được giao;

c) Chủ trì, phối hợp tổ chức công tác quy tập, tiếp nhận và an táng hài cốt liệt sỹ, thông tin, báo tin về mộ liệt sỹ, thăm viếng mộ liệt sỹ, di chuyển hài cốt liệt sỹ;

d) Tham gia Hội đồng Giám định y khoa về thương tật và khả năng lao động cho người có công với cách mạng;

đ) Quản lý đối tượng và quản lý kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng theo quy định;

e) Hướng dẫn và tổ chức các phong trào đền ơn đáp nghĩa; quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa thành phố theo quy định của pháp luật.

11. Về lĩnh vực bảo trợ xã hội:

a) Hướng dẫn việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với các đối tượng bảo trợ xã hội;

09608076
Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com
LAWSONE

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách giảm nghèo, chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo và các chương trình, dự án, đề án về trợ giúp xã hội;

c) Tổng hợp, thống kê về số lượng đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo trên địa bàn thành phố;

d) Tổ chức xây dựng mạng lưới cơ sở bảo trợ xã hội trên địa bàn thành phố.

12. Về lĩnh vực bảo vệ và chăm sóc trẻ em:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hành động bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn thành phố;

b) Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ và chăm sóc trẻ em thuộc phạm vi quản lý của Sở; xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em;

c) Tổ chức thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em, các chương trình, dự án, kế hoạch quốc gia về bảo vệ, chăm sóc trẻ em và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt;

d) Tổ chức, theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện các quyền trẻ em theo quy định của pháp luật; các chế độ, chính sách về bảo vệ, chăm sóc trẻ em;

đ) Quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em thành phố theo quy định của pháp luật.

13. Về lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch và giải pháp phòng, chống tệ nạn mại dâm, cai nghiện ma túy, phòng, chống HIV/AIDS cho đối tượng mại dâm, ma túy tại các cơ sở tập trung và cộng đồng; hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho phụ nữ, trẻ em là nạn nhân bị buôn bán từ nước ngoài trở về;

b) Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cơ sở giáo dục lao động xã hội (cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người bán dâm, người sau cai nghiện ma túy) trên địa bàn thành phố.

14. Về lĩnh vực bình đẳng giới:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách, chương trình, dự án, kế hoạch về bình đẳng giới sau khi được phê duyệt;

b) Hướng dẫn việc lồng ghép các chương trình về bình đẳng giới trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổ chức thực

hiện các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

15. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, hướng dẫn và kiểm tra các hội và các tổ chức phi Chính phủ hoạt động trên địa bàn thành phố trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.

16. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện hợp tác quốc tế:

a) Xây dựng kế hoạch hợp tác quốc tế, các dự án viện trợ, đầu tư phát triển ngành lao động - thương binh và xã hội;

b) Thực hiện và chỉ đạo thực hiện các chương trình, dự án quốc tế tài trợ cho thành phố, kể cả viện trợ Chính phủ và phi Chính phủ có liên quan đến ngành lao động - thương binh và xã hội theo quy định của Nhà nước và Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Được tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế về các lĩnh vực thuộc ngành do các tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức trong nước mời khi được Ủy ban nhân dân thành phố cho phép hoặc ủy quyền.

18. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội đối với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện.

19. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực được giao.

20. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính của Sở theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố.

21. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền và giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

22. Tổ chức thực hiện các dịch vụ công trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

23. Thực hiện công tác tổng hợp, thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

24. Về bộ máy và cán bộ, công chức:

a) Đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố về kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở và các đơn vị trực thuộc trên nguyên tắc tinh gọn, hoạt động có hiệu quả;

b) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của các tổ chức, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, theo phân cấp quản lý hoặc được ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Quản lý tổ chức, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

25. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

26. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Ban hành các văn bản hành chính thuộc thẩm quyền của Sở về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

2. Xây dựng và ban hành các văn bản, hướng dẫn thực hiện các chính sách, chế độ quy định của Nhà nước về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội;

3. Kiểm tra, thanh tra nhà nước đối với các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở, các tổ chức xã hội và công dân trên địa bàn thành phố trong việc chấp hành các quy định của Nhà nước về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội;

4. Đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét xử lý các đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm chính sách và chủ trương của Nhà nước trong các lĩnh vực thuộc ngành lao động - thương binh và xã hội;

5. Thẩm định các dự án, hồ sơ liên quan đến việc thành lập hoặc giải thể các cơ sở bảo trợ xã hội, hoạt động từ thiện, cơ sở giáo dục lao động xã hội, cơ sở dạy nghề, dịch vụ việc làm trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định;

6. Thẩm định các đề án, hồ sơ xếp hạng doanh nghiệp, nâng bậc lương, định mức lao động, đơn giá tiền lương tại các doanh nghiệp.

7. Tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân thành phố.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 5. Chế độ làm việc

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội do một Giám đốc phụ trách chung, có các Phó Giám đốc phụ trách từng lĩnh vực công tác của Sở theo sự phân công của Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về nhiệm vụ được phân công.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm việc theo chế độ thủ trưởng. Giám đốc là người đứng đầu Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở do mình phụ trách.

Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở; Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

Các chức danh khác của Sở thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 6. Cơ cấu tổ chức bộ máy

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội bao gồm: Văn phòng, Thanh tra, Phòng Kế hoạch - Tài chính và các phòng, chi cục chuyên môn, nghiệp vụ. Căn cứ tính chất, đặc điểm, yêu cầu quản lý cụ thể đối với ngành lao động, thương binh và xã hội của thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định thành lập, sáp nhập hoặc điều chỉnh các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở trên cơ sở thỏa thuận với Giám đốc Sở Nội vụ, nhưng số lượng phòng, chi cục chuyên môn, nghiệp vụ, văn phòng và thanh tra của Sở không vượt quá 12 đơn vị theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2008/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Nội vụ.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước trực thuộc (phụ lục kèm theo); trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành và tùy theo tình hình thực tế, yêu cầu nhiệm vụ công tác, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sau khi trao đổi và lấy ý kiến với các sở - ngành có liên quan trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định thành lập hoặc sáp nhập, giải thể các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

3. Biên chế hành chính và sự nghiệp của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được Ủy ban nhân dân thành phố giao trong tổng số chỉ tiêu biên chế hành chính sự nghiệp của thành phố.

Chương IV

CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố

1. Giám đốc Sở có trách nhiệm báo cáo, trình bày và cung cấp tài liệu cho Hội đồng nhân dân thành phố, trả lời chất vấn hoặc kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố về những vấn đề của ngành lao động - thương binh và xã hội.

2. Giám đốc Sở báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình và kết quả tổ chức hoạt động của ngành; dự các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập; thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các lĩnh vực Sở được phân công phụ trách.

3. Giám đốc Sở báo cáo, xin chỉ thị của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố để giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền; không được chuyển các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở lên Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Đối với những vấn đề đang bàn giữa Sở với các Sở - ngành khác và Ủy ban nhân dân quận - huyện nhưng chưa có sự nhất trí thì Sở phải báo cáo đầy đủ các ý kiến đóng góp cùng với kiến nghị của Sở để Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 8. Đối với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Sở tiếp nhận sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và báo cáo kết

quả thực hiện cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Tham dự đầy đủ các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ và các cơ quan thuộc Bộ triệu tập.

2. Khi chỉ đạo hoặc hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa thống nhất với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc các chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên mà Sở xét thấy chưa phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố, Sở phải kịp thời báo cáo và đề xuất để Ủy ban nhân dân thành phố làm việc với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Các kiến nghị của Sở với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có liên quan đến chủ trương, chính sách lớn của thành phố, Giám đốc Sở phải xin ý kiến Ủy ban nhân dân thành phố trước khi báo cáo Bộ.

Điều 9. Đối với các Sở - ngành thành phố

1. Các văn bản quy phạm pháp luật do Sở dự thảo trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành liên quan đến chủ trương, chính sách về lao động, người có công và xã hội đều phải thông qua Sở Tư pháp và các Sở - ngành chức năng liên quan thống nhất ý kiến đề xuất trình Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Các vấn đề liên quan đến Sở - ngành khác khi Sở báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố phải có ý kiến của các Sở - ngành bằng văn bản.

Điều 10. Đối với Ủy ban nhân dân quận, huyện và các tổ chức ngành của địa phương

1. Phối hợp, đôn đốc Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong việc thực hiện các nội dung quản lý nhà nước do Sở phụ trách nhằm giúp Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình trong việc quản lý ngành.

2. Sở trực tiếp chỉ đạo và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho các Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội của quận, huyện. Giúp Ủy ban nhân dân quận, huyện tăng cường, củng cố bộ máy quản lý ngành ở địa phương.

Điều 11. Đối với các tổ chức Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thành phố

1. Đối với các Ban của Thành ủy, Sở có mối quan hệ trực tiếp để báo cáo, tiếp nhận những định hướng lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy.

2. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thành phố trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Sở nhằm tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ

quốc và các đoàn thể tham gia ý kiến với Sở trong việc tổ chức thực hiện chế độ chính sách có liên quan đến ngành.

3. Đối với những vấn đề lớn, có liên quan đến đoàn thể nào thì Giám đốc Sở mời làm việc hoặc hỏi ý kiến (bằng văn bản) lãnh đạo của đoàn thể đó trước khi trình Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Căn cứ Quy chế này, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố có trách nhiệm cụ thể hóa thành chương trình công tác, các mặt hoạt động của Sở; ban hành quy chế làm việc của Sở; tổ chức sắp xếp các phòng, ban, bố trí cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của ngành, đảm bảo phát huy tốt hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước về lao động, người có công và xã hội trên địa bàn thành phố.

Bản Quy chế này được Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh khi cần thiết, theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở - ngành có liên quan./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân

PHỤ LỤC**Các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước
thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội****I. Đơn vị sự nghiệp:**

- 1.1. Văn phòng Ban Chỉ đạo Xóa đói giảm nghèo và Việc làm thành phố.
- 1.2. Trung tâm Giới thiệu việc làm thành phố.
- 1.3. Trung tâm Kiểm định và Huấn luyện Kỹ thuật An toàn Lao động.
- 1.4. Trường Cao đẳng nghề thành phố Hồ Chí Minh.
- 1.5. Trường Nghiệp vụ nhà hàng thành phố.
- 1.6. Trung tâm Giáo dục thường xuyên Gia Định.
- 1.7. Trung tâm Dưỡng lão Thị Nghè.
- 1.8. Nhà Tang lễ thành phố.
- 1.9. Ban Quản trang thành phố.
- 1.10. Trung tâm Hỗ trợ xã hội.
- 1.11. Trung tâm Giáo dục dạy nghề Thiếu niên thành phố.
- 1.12. Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ trẻ em Gò Vấp.
- 1.13. Trung tâm Bảo trợ trẻ tàn tật mồ côi Thị Nghè.
- 1.14. Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ trẻ em Tam Bình.
- 1.15. Làng Thiếu Niên Thủ Đức.
- 1.16. Làng trẻ em SOS Gò Vấp.
- 1.17. Trường Hermann Gmeiner.
- 1.18. Trung tâm Bảo trợ - Dạy nghề và Tạo việc làm cho người tàn tật.
- 1.19. Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người già và tàn tật Thạnh Lộc.
- 1.20. Trung tâm Bảo trợ xã hội Tân Hiệp.
- 1.21. Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa.
- 1.22. Trung tâm Điều dưỡng Tâm thần Tân Định.
- 1.23. Trung tâm Điều dưỡng người bệnh tâm thần.

- 1.24. Trung tâm Tiếp nhận đối tượng xã hội Bình Triệu.
- 1.25. Trung tâm Giáo dục lao động - Bảo trợ xã hội Phú Văn.
- 1.26. Trung tâm Tư vấn và cai nghiện ma túy.
- 1.27. Trung tâm Giáo dục dạy nghề Thanh Thiếu niên 2.
- 1.28. Trung tâm Chữa bệnh Đức Hạnh.
- 1.29. Trung tâm Cai nghiện ma túy Bình Đức.
- 1.30. Trung tâm Cai nghiện ma túy Bồ Lá
- 1.31. Trung tâm Giáo dục lao động xã hội Phú Đức.
- 1.32. Trung tâm Giáo dục lao động xã hội Phú Nghĩa.
- 1.33. Trung tâm Giáo dục lao động xã hội Phước Bình.
- 1.34. Trung tâm Bảo trợ người tàn tật Hiệp Bình Chánh.
- 1.35. Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình.
- 1.36. Báo Yêu trẻ.

II. Doanh nghiệp nhà nước:

- 2.1. Công ty 27/7.
- 2.2. Công ty Xuất khẩu Lao động và Chuyên gia (Suleco)